

Số: /BC-CTN

Lai Châu, ngày tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022**

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

**1. Thông tin chung.**

1.1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

1.2. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

- Người đứng đầu: Ông Trần Tiến Dũng - Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cấp phó của người đứng đầu gồm:

+ Ông Tống Thanh Hải - Phó chủ tịch thường trực UBND tỉnh.

+ Ông Giàng A Tính - Phó chủ tịch UBND tỉnh.

+ Ông Hà Trọng Hải - Phó chủ tịch UBND tỉnh.

**2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Không có**

**II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

**1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:**

**Bảng số 1: Danh sách người quản lý doanh nghiệp**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Ông Vì Văn Chung	1975	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	20 năm	- Phó Giám đốc Công ty. - Giám đốc Công ty - Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Trường	1964	Kỹ sư thủy lợi	19 năm	- Thành viên HĐQT - - Phó Giám đốc Công ty
3	Ông Nguyễn Chí Công	1977	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	20 năm	- Thành viên HĐQT - - Phó Giám đốc Công ty
4	Ông Phạm Công Hợp	1977	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	18 năm	- Thành viên HĐQT
5	Ông Đỗ Văn Trung	1969	Kỹ sư cấp thoát nước	26 năm	- Thành viên HĐQT
6	Bà Đỗ Thúy An	1990	Cử nhân kế toán	13 năm	- Kế toán trưởng
7	Bà Lê Thị Thà	1982	Cử nhân kế toán	16 năm	Trưởng Ban Kiểm soát

## 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

**Bảng số 2: Tiền lương, thưởng của người quản lý doanh nghiệp**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương/tháng	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Ông Vi Văn Chung	Chủ tịch HĐQT	27.000.000		324.000.000	
2	Ông Nguyễn Văn Trường	TV HĐQT - Phó Giám đốc	20.000.000		240.000.000	
3	Ông Nguyễn Chí Công	TV HĐQT - Phó Giám đốc	18.000.000		216.000.000	
4	Ông Phạm Công Hợp	TV HĐQT	11.500.000		138.000.000	
5	Ông Đỗ Văn Trung	TV HĐQT	12.085.000		145.000.000	
6	Bà Đỗ Thúy An	Kế toán trưởng	16.000.000		192.000.000	
7	Bà Lê Thị Thà	Trưởng Ban kiểm soát	14.000.000		168.000.000	

## 3. Hoạt động của Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch HĐQT.

**Bảng số 3: Các nghị quyết/quyết định hội đồng quản trị hoặc chủ tịch HĐQT**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/2022/NQ-HĐQT	19/01/2022	Vi Văn Chung	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2	02/2022/NQ-HĐQT	15/2/2022	Vi Văn Chung	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
3	03/2022/QĐ-HĐQT	16/3/2022	Vi Văn Chung	Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu
4	04/2022/NQ-HĐQT	12/4/2022	Vi Văn Chung	Cho chủ trương về công tác nhân sự
5	05/2022/QĐ-HĐQT	21/4/2022	Vi Văn Chung	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021
6	06/2022/NQ-HĐQT	08/6/2022	Vi Văn Chung	Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động trong Công ty năm 2022
7	07/2022/NQ-HĐQT	01/7/2022	Vi Văn Chung	Vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lai Châu.
8	08/2022/NQ-HĐQT	08/7/2022	Vi Văn Chung	Sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.
9	09/2022/QĐ-HĐQT	26/9/2022	Vi Văn Chung	Về việc xóa nợ phải thu khó đòi

10	10/2022/NQ-HĐQT	06/10/2022	Vì Văn Chung	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư và kế hoạch phân bổ nguồn tài chính năm 2022
11	11/2022/NQ-HĐQT	07/12/2022	Vì Văn Chung	V/v thực hiện công tác tổng kết hoạt động SXKD năm 2022, Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

#### 1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

**Bảng số 4: Danh sách Ban Kiểm soát và kiểm soát viên**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lê Thị Thà	1982	Cử nhân kế toán	Trưởng BKS	23/4/2017	100%
2	Đỗ Thị Thanh Huyền	1985	Cử nhân kế toán	TV BKS	21/5/2020	100%
3	Vương Thị Hương	1985	Cử nhân kế toán	TV BKS	21/5/2020	100%

#### 2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát quý, năm 2022.

### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: Không có

### V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

#### 1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

**Bảng số 5: Danh sách về người có liên quan của doanh nghiệp**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Nguyễn Thị Phương Thảo		Tổ 1, phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu	14/12/2015		
2	Phạm Công Phúc		Bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu	14/12/2015		
3	Phạm Tiến Lương		Tổ 1, phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu	21/5/2020		

4	Đỗ Thị Kim Chi		Tổ 1, phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu	21/5/2020		
5	Vương Thị Nhiên		Tổ 2, phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu	21/5/2020		

**2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan: Không có**

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp: 141 người
- Mức lương trung bình người lao động: 87,36 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động: 1.250.000 đồng/người/năm.

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức năm 2022 của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu./.

**Nơi nhận:**

- Website công ty;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu;
- Cổng thông tin doanh nghiệp;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**Vì Văn Chung**